

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 12-1-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Hiền.

Ông Nguyễn Xuân Cương.

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy: Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trần Quân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Phan Đ; tên gọi khác: Út; sinh ngày 03 tháng 6 năm 1998; tại tỉnh H; Nơi cư trú: kiệt 37 Phạm Thị L, phường K, thành phố Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 29/5/2017, bị Công an phường K, thành phố Huế xử phạt hành chính, mức phạt 2.250.000 đồng, về hai hành vi: “Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản”, mức phạt 1.500.000 đồng và “Sử dụng trái phép chất ma túy”, mức phạt 750.000 đồng (Quyết định số 1234); Nhân thân: Ngày 29/5/2017, bị Công an phường K, thành phố Huế xử phạt hành chính, mức phạt 2.250.000 đồng, về hai hành vi: “Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản”, mức phạt 1.500.000 đồng và “Sử dụng trái phép chất ma túy”, mức phạt 750.000 đồng (Quyết định số 1234); bị bắt tạm giam ngày 18/9/2017. Có mặt.

- Bị hại:

Anh Trương Anh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: kiệt 60 Phạm Thị L, phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Ông Phan C, sinh năm 1963; nơi cư trú: Phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 279/QĐ/KSĐT ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phan Đ về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, Phan Đ đi bộ đến quán Internet của anh Trương Anh T để chơi game. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì Đ ra về. Lúc này, Đ phát hiện tại khu vực để xe trước sân của quán có dựng một chiếc xe đạp mini, không có người trông giữ, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Phan Đ tiếp cận, lén lút dắt chiếc xe ra ngoài, rồi đạp xe đến địa chỉ phường K, thành phố Huế, liên hệ bán xe cho ông Lê Văn H được 90.000 đồng. Số tiền có được, Đ khai đã dùng mua ma túy của một người không rõ lai lịch để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc xe đạp mini, sơn màu bạc, có giỏ màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 258/KL-HĐĐG ngày 28/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: Trị giá chiếc xe đạp mini, sơn màu bạc, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trương Anh T xe đạp mini, Phan C là cha của Phan Đ đã bồi thường 90.000 đồng cho ông Lê Văn H. Anh T, ông H không có yêu cầu gì thêm.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phan Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị: Xử phạt bị cáo Phan Đ mức hình phạt bằng thời gian đang bị tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa; không xem xét về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/6/2017, tại nhà ở đường Phạm Thị L, phường K, thành phố Huế; Phan Đ sau khi chơi game ra về, thì phát hiện chiếc xe đạp để trước quán, Đặt lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, lén lút dắt chiếc xe đạp của anh Trương Anh T đến bán cho người khác để lấy tiền tiêu xài. trị giá xe đạp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi bị cáo là cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác, có giá trị dưới hai triệu đồng, vì bị cáo Đặt trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt hành chính, mà lại thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Căn cứ Thông tư liên tịch của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Bộ tư pháp số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV “Các tội phạm sở hữu” của Bộ luật hình sự

năm 1999; khẳng định bị cáo Phan Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, không lo làm ăn để tạo thu nhập chính đáng, chi tiêu cho cuộc sống của mình. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính, nhưng bị cáo không rút bài học kinh nghiệm, học tập trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần phải có thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo đã thành khẩn khai báo; tác động gia đình bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự; quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của bộ luật, xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời hạn đã bị tạm giam là 03 (Ba) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trương Anh T xe đạp mini, Phan C là cha của Phan Đ đã bồi thường 90.000 đồng cho ông Lê Văn H. Tại phiên tòa Trương Anh T, Ông Lê Văn H, ông Phan C không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Đ; tên gọi khác: Út phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phan Đ 03 (Ba) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18/9/2017 đến ngày 12/1/2018.

Áp dụng Điều 299; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Đ, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQTHAHS thành phố Huế;
- CCTHADS thành phố Huế;
- TTG Công an thành phố Huế;
- Sở Tư pháp Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Quý Vân